

TÁI CƠ CẤU HỆ THỐNG KH&CN THEO HƯỚNG NÀO?

VŨ CAO ĐÀM

Hiện nay, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đang xúc tiến nghiên cứu tái cơ cấu hệ thống KH&CN. Đây là một nhiệm vụ khó khăn nhưng hết sức quan trọng. Nếu như “đổi mới” có thể bao hàm một nghĩa rất rộng, thì “tái cơ cấu” bao hàm một ý nghĩa cụ thể, với thông điệp hoàn toàn rõ ràng, là chuyển từ cơ cấu hiện tại của hệ thống KH&CN sang một cơ cấu khác phù hợp hơn với sự biến đổi của hệ thống kinh tế và xã hội, và ở đây, việc nhận diện cơ cấu hiện tại, định dạng cơ cấu sẽ hình thành chắc chắn là chủ đề cần được làm rõ.

Để rộng đường thảo luận về vấn đề này, Tạp chí KH&CN Việt Nam xin giới thiệu bài viết của tác giả Vũ Cao Đàm, trình bày những ý kiến sơ bộ về tái cơ cấu hệ thống KH&CN nước ta và rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các nhà nghiên cứu, quản lý KH&CN.

Dẫn nhập

Từ cuối thập niên 70 của thế kỷ trước, hệ thống kinh tế và xã hội Việt Nam đã dần chuyển đổi. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI (năm 1986) của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định nội dung là chuyển đổi từ một nền kinh tế nhà nước độc tôn chỉ huy sang “*nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN) có sự quản lý của Nhà nước*”.

Đây chính là cơ sở kinh tế và xã hội, dựa vào đó chúng ta thảo luận đích đến của tiến trình tái cơ cấu¹ hệ thống KH&CN.

Nhận diện điểm xuất phát của tiến trình tái cơ cấu

Hệ thống KH&CN hiện nay được hình thành phù hợp với hệ thống kinh tế được thiết lập ở miền Bắc từ giữa thập niên 50. Hệ thống ấy có những đặc điểm sau:

Thứ nhất, đó là một hệ thống KH&CN do Nhà nước độc tôn sở hữu. Các trường đại học, các viện nghiên cứu chỉ do Nhà nước thành lập, nghiên cứu theo kế hoạch Nhà nước, và cũng được áp dụng theo kế hoạch của Nhà nước. Thậm chí, trong các thiết chế

¹Trong nhiều tài liệu đã công bố, chúng tôi và các đồng nghiệp có sử dụng khái niệm “tái cấu trúc” với nghĩa tương đồng. Tiếng Anh là “Restructuration”.



hiện hành, đề xuất nghiên cứu của các cá nhân cũng “được” xét thành đề tài cấp nhà nước.

Thứ hai, đó là một hệ thống KH&CN hoàn toàn tách rời đào tạo và sản xuất. Các viện nghiên cứu tồn tại như những vương quốc tháp ngà, tách rời trường đại học; và cũng không một doanh nghiệp, công ty nào có viện nghiên cứu. Hệ thống này giống như một bản sao của mô hình KH&CN Xô-viết.

Thứ ba, một hệ thống khoa học và giáo dục (KH&GD) vừa tách rời nhau, vừa được phân đẳng cấp tương đương với đẳng cấp của hệ thống hành chính,

với những quyền lực về nghiên cứu và đào tạo giống như các quyền lực của hệ thống hành chính.

Thứ tư, giá trị sản phẩm KH&CN cũng được đánh giá theo thang bậc hành chính. Chẳng hạn, tính điểm phong giáo sư/phó giáo sư là 4 điểm với đề tài “cấp” nhà nước, 2 điểm với đề tài “cấp” bộ, 1 điểm với đề tài “cấp” cơ sở. Còn đề tài “cấp” cá nhân như các sáng chế của Edison, phát hiện nguyên tố radium của Marie Curie, viết sách Lý thuyết tương đối của Einstein thì hoàn toàn “không xứng đáng” được xếp vào thang bậc giá trị nào.

Thứ năm, một số chính sách đã và đang dẫn tới các thứ chủ nghĩa rất đa dạng trong hệ thống KH&GD, như chủ nghĩa thành tích, chủ nghĩa bằng cấp, chủ nghĩa hình thức, chủ nghĩa vị hư danh.

Định dạng điểm đến của tiến trình tái cơ cấu

Cơ sở định dạng điểm đến của tiến trình tái cơ cấu hệ thống KH&CN có thể hình dung như sau:

Đường lối Đại hội VI (1986) định hướng chuyển đổi đất nước ta từ một nền kinh tế nhà nước độc tôn chỉ huy sang “*nền kinh tế thị trường định hướng XHCN có sự quản lý của Nhà nước*”. Ở đây có 3 nội dung, chúng ta có thể lý giải như sau:

Thứ nhất, kinh tế thị trường: đây có thể xem là khái niệm đủ rõ. Đó là nền kinh tế đa thành phần, không còn độc tôn sở hữu và chỉ huy của nhà nước. Như vậy hệ thống KH&CN, suy rộng ra là hệ thống KH&GD cũng mang tính đa thành phần. Hơn nữa, các thành phần cũng được quyền bình đẳng trước pháp luật.

Thứ hai, quản lý nhà nước: đây là điều đương nhiên trong xã hội đương đại. Không còn nhà nước nào trên thế giới này không thực hiện chức năng quản lý vĩ mô đối với mọi hoạt động có sự phối hợp giữa các thành viên trong xã hội. Hoạt động KH&GD cũng không có ngoại lệ. Chỉ có điều cần làm rõ, thế nào là quản lý vĩ mô. Nó là làm thay dân chúng, hay là điều chỉnh hành vi của dân chúng?

Thứ ba, xã hội chủ nghĩa: đây là vấn đề giới nghiên cứu đang thảo luận. Những tiếng nói có trách nhiệm cao cũng đã xác nhận, cuối thế kỷ này cũng chưa rõ.

Như vậy, chúng ta có thể khẳng định, dù nội dung **Thứ ba** được làm rõ đến đâu, thì các nội dung **Thứ nhất** và **Thứ hai** cũng là đủ rõ.

Căn cứ đường lối của Đại hội VI (1986) vừa viện dẫn trên đây, chúng ta có thể khẳng định, *dù nước ta phát triển kinh tế thị trường theo hướng nào, XHCN hay chưa đủ hoàn thiện là XHCN, thì việc tái cơ cấu hệ*



Nghiên cứu khoa học tại Học viện Nông nghiệp Hà Nội

thống KH&CN theo hướng một nền KH&CN đa thành phần là hoàn toàn đủ rõ. Hơn nữa, việc hình thành hệ thống quản lý vĩ mô đối với hệ thống KH&CN đa thành phần cũng đương nhiên là rất rõ.

Đó là tư tưởng cốt lõi và nội dung cơ bản về điểm đến của tiến trình tái cơ cấu hệ thống KH&CN, suy rộng ra cho cả hệ thống KH&GD của đất nước ta.

Trên cơ sở của nền KH&GD đa thành phần, mà hệ thống quản lý của một nhà nước độc tôn làm KH&GD cũng phải được tái cơ cấu. Tái cơ cấu cả trên thực thể tổ chức, cả trên các thiết chế vĩ mô.

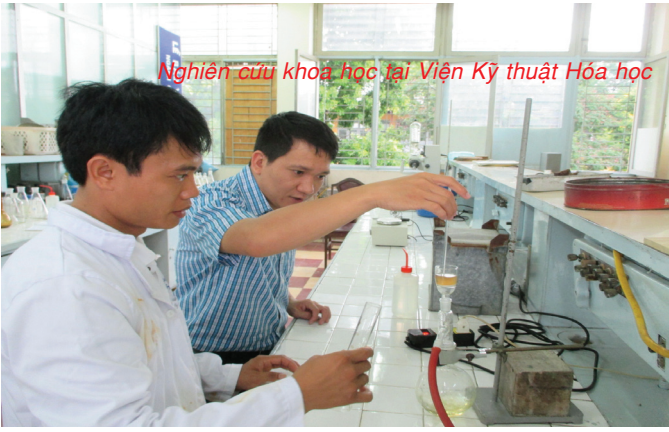
Bản chất của quá trình tái cơ cấu này là thay đổi tận gốc toàn bộ 5 đặc điểm của hệ thống KH&CN đã nêu trên. Đại thể như sau:

Thứ nhất, thay đổi toàn bộ các thiết chế quản lý, từ những thiết chế mang bản chất “khoa học quốc doanh” sang thiết chế “khoa học của toàn xã hội”. Cần thay đổi từ gốc, đó là các đạo luật về KH&GD cho toàn xã hội, thực sự là một hệ thống KH&GD đa thành phần, có vị thế bình đẳng trong xã hội.

Thứ hai, tái tạo mối liên hệ giữa nghiên cứu - đào tạo - sản xuất. Đã có những tiền đề khả quan từ khi Chính phủ ban hành Quyết định 175/CP (1981), Quyết định 51/HĐBT (1983), Nghị định 35/HĐBT (1992) với sự xuất hiện hàng loạt xí nghiệp spin-off, spin-in, spin-out và start-up trong các trường và các viện. Kế đó là sự xuất hiện nhiều cơ sở đào tạo tại các trung tâm khoa học lớn của đất nước, các viện R&D trong các đại học và doanh nghiệp. Gần đây nhất, trong hai năm 2005 và 2007, Chính phủ ban hành Nghị định 115/2005/NĐ-CP và Nghị định 80/2007/NĐ-CP, chính là mở đầu cho tiến trình tái cơ cấu. Các nghị định này còn có những vướng mắc về thiết chế cụ thể, nhưng từ đây, tư tưởng tái cơ cấu đã được hình thành và chắc chắn không thể đảo ngược.

Thứ ba, một tiền đề khác, là sự xuất hiện các trường đại học, các cơ sở nghiên cứu ngoài khu vực nhà nước, các tổ chức nghiên cứu và các dự án nước ngoài, đang xóa dần thang bậc hành chính trong tổ chức khoa học.

Thứ tư, kinh tế thị trường đang là một tiền đề làm bộc lộ mọi giá trị chân thực của KH&CN, xóa bỏ các giá



trị ảo, trong đó có một giá trị rất ảo, là giá trị KH&CN theo thang bậc hành chính.

Thứ năm, tất cả những hiện thực đang và sẽ tiếp tục diễn ra trong quá trình tái cơ cấu sẽ khôi phục những giá trị thực, chống lại các thứ chủ nghĩa, và đương nhiên sẽ gây sức ép tới những biến đổi các thiết chế quản lý vĩ mô.

Vấn đề trên lộ trình tái cơ cấu

Tái cơ cấu là một con đường đầy gian nan. Bởi nó buộc chúng ta phải tư duy lại, thậm chí phải từ bỏ những điều ta tưởng là đúng, trong đó có những điều ta tâm đắc, và những điều ta tưởng lầm là chuẩn mực của quản lý. Ví dụ:

- Cơ quan quản lý chỉ cấp mã ngành để mở những ngành đào tạo đã có trong quy hoạch;

- Cơ quan quản lý chỉ cấp phép để lập những viện/trường theo quy hoạch đã được duyệt;

- Tổ chức KH&GD chỉ được hoạt động theo những lĩnh vực đã đăng ký;

- Cơ quan quản lý chỉ cấp phép lập viện/trường và mở ngành đào tạo khi đủ biên chế chuyên gia trong biên chế cơ hữu;

- Vân vân... và vân vân...

Những điều tâm niệm trên đây đã vi phạm một bản chất rất quan trọng cần cứu xét trong hoạt động khoa học, đó là **tính mới**.

Quản lý theo quan điểm trên là bóp chết những tư tưởng khoa học mới từ trong trứng nước.

Chính vì vậy, quá trình tái cơ cấu phải bắt đầu từ việc "Tái cơ cấu quan điểm" vốn tồn tại trong truyền thống tư duy về một nhà nước độc tôn điều hành hệ thống KH&GD.

Mời các bạn tham gia

HỘI THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIII (2014-2015)

Thời hạn nộp hồ sơ đến hết ngày 30.9.2015

I. Cơ quan tổ chức

- ❖ Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam
- ❖ Bộ Khoa học và Công nghệ
- ❖ Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam
- ❖ Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

II. Lĩnh vực dự thi

- ❖ Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông
- ❖ Cơ khí tự động hoá, xây dựng, giao thông vận tải
- ❖ Vật liệu, hoá chất, năng lượng
- ❖ Nông lâm ngư nghiệp, tài nguyên môi trường
- ❖ Y dược
- ❖ Giáo dục, đào tạo và các lĩnh vực khác.

III. Đối tượng tham gia

Mọi cá nhân người Việt Nam ở trong và ngoài nước, cả nhân người nước ngoài đang làm việc và sinh sống tại Việt Nam, không phân biệt lứa tuổi, thành phần, dân tộc, nghề nghiệp, có các giải pháp kỹ thuật được tạo ra và áp dụng tại Việt Nam từ năm 2010 trở lại đây.

IV. Giải thưởng

- ❖ 06 giải Nhất, mỗi giải trị giá: 26.000.000 đồng
- ❖ 12 giải Nhì, mỗi giải trị giá: 20.000.000 đồng
- ❖ 24 giải Ba, mỗi giải trị giá: 15.000.000 đồng
- ❖ 48 giải Khuyến khích, mỗi giải trị giá: 7.000.000 đồng

Các tác giả đoạt giải được tặng Bằng khen của Ban Tổ chức Hội thi, Biểu trưng vàng của Hội thi, được xét tặng Bằng Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (giải Ba trở lên) và Huy hiệu tuổi trẻ sáng tạo của Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Các tác giả đoạt giải cao và cá nhân có thành tích đặc biệt xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, phổ biến Hội thi được Ban Tổ chức đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng Bằng khen.

V. Thời hạn

Thời hạn nộp hồ sơ chậm nhất đến hết ngày **30.9.2015** gồm 2 bộ nộp tại **Cơ quan thường trực của Hội thi**: Quỹ Hỗ trợ Sáng tạo Kỹ thuật Việt Nam (VIFOTEC) - 53 Nguyễn Du - Hà Nội - Tel: 04.38226419 - Website: www.vifotec.vn